

Số: 281/TB-VKSTC

Hà Nội, ngày 23 tháng 11 năm 2021

THÔNG BÁO

Rút kinh nghiệm trong ngành Kiểm sát nhân dân thông qua hoạt động
điều tra, xác minh của Cơ quan điều tra VKSND tối cao

VIỆN KSND TỈNH YÊN BÁI

ĐỀN số 4451
Ngày 06/12/2021
Chuyển

Trong thời gian từ tháng 12/2018 đến tháng 11/2021, thông qua công tác điều tra vụ án hình sự và kiểm tra, xác minh nguồn tin về tội phạm thuộc thẩm quyền, Cơ quan điều tra VKSND tối cao đã ra quyết định khởi tố 114 vụ án/140 bị can, quyết định không khởi tố vụ án hình sự đối với 189 vụ việc và ban hành 215 bản kiến nghị đối với Giám đốc Công an cấp tỉnh, Chánh án Toà án nhân dân cấp tỉnh, Viện trưởng VKSND cấp tỉnh, Cục trưởng Cục Cảnh sát quản lý trại giam, cơ sở giáo dục bắt buộc, trường giáo dưỡng Bộ Công an và Cục trưởng Cục thi hành án dân sự để xử lý, khắc phục, phòng ngừa vi phạm, tội phạm. Trong đó, riêng trong ngành Kiểm sát nhân dân, Cơ quan điều tra VKSND tối cao đã khởi tố 03 vụ án/03 bị can, quyết định không khởi tố vụ án hình sự đối với 10 vụ việc và ban hành 30 bản kiến nghị đối với VKSND cấp tỉnh (có phụ lục kèm theo). Dưới đây là một số dạng vi phạm, tội phạm xảy ra trong ngành Kiểm sát nhân dân:

I. MỘT SỐ DẠNG VI PHẠM, TỘI PHẠM

1. Trong công tác thực hành quyền công tố, kiểm sát điều tra, kiểm sát xét xử án hình sự

1.1. Hành vi tham nhũng

- Vụ án “Nhận hối lộ”, xảy ra tại VKSND huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội: trong quá trình thực hành quyền công tố, kiểm sát việc giải quyết nguồn tin về tội phạm liên quan đến vụ việc Nguyễn Thị Bích Thủy “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, Đỗ Văn Khoa, nguyên Kiểm sát viên VKSND huyện Ba Vì đã có hành vi nhận hối lộ của Nguyễn Thị Bích Thủy số tiền và tài sản trị giá 22.340.000 đồng và hứa giúp cho Thủy không bị khởi tố hình sự.

- Vụ án “Nhận hối lộ”, xảy ra tại VKSND huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh: trong quá trình thực hành quyền công tố, kiểm sát điều tra, kiểm sát xét xử vụ án Cao Văn Tuyển phạm tội “Cố ý gây thương tích”, Đặng Trường An, nguyên Phó Viện trưởng VKSND huyện Tân Châu đã nhận của người nhà bị can số tiền 2.500 USD để giúp cho bị can xét xử được hưởng án treo.

- Vụ án “Nhận hối lộ” xảy ra tại VKSND thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên: trong quá trình thực hành quyền công tố, kiểm sát điều tra, kiểm sát xét xử vụ án Hà Thị Mận cùng đồng phạm phạm tội “Đánh bạc”, Phan Quang Huy, nguyên Kiểm sát viên VKSND thành phố Sông Công đã nhận 30.000.000 đồng của bị can Nguyễn Thế Duy để giúp cho bị can xét xử được hưởng án treo.

1.2. Hành vi xâm phạm hoạt động tư pháp

a) Trong thụ lý, thực hành quyền công tố và kiểm sát việc giải quyết nguồn tin về tội phạm

- *Bỏ ra ngoài sổ sách quản lý nguồn tin về tội phạm, điển hình như:* Vụ việc xảy ra tại VKSND huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận, trong quá trình thực hành quyền công tố, kiểm sát việc giải quyết nguồn tin về tội phạm “Cố ý gây thương tích” xảy ra năm 2014, VKSND dân huyện Bắc Bình và Cơ quan CSĐT Công an huyện Bắc Bình đã họp, thống nhất đưa nguồn tin về tội phạm trên ra khỏi danh sách quản lý để đảm bảo tỷ lệ giải quyết, phục vụ công tác tổng kết cuối năm; nhưng sau đó không tiếp tục thực hiện các hoạt động kiểm tra, xác minh dẫn đến nguồn tin không được giải quyết theo quy định của pháp luật.

- *Thu lý giải quyết nguồn tin về tội phạm không thuộc thẩm quyền, điển hình như:* vụ việc xảy ra tại VKSND thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu, trong quá trình kiểm sát việc giải quyết nguồn tin về tội phạm “Hiếp dâm trẻ em”, liên quan đến Huỳnh Văn Biếu; thời điểm bị xâm hại, bị hại dưới 13 tuổi nên vụ việc không thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan tố tụng cấp huyện. Nhưng Kiểm sát viên không kịp thời báo cáo lãnh đạo để yêu cầu chuyển nguồn tin đến Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bạc Liêu giải quyết; lãnh đạo VKSND thị xã Giá Rai chỉ căn cứ vào báo cáo của Kiểm sát viên để thống nhất với Cơ quan CSĐT Công an thị xã Giá Rai về việc ra quyết định không khởi tố vụ án hình sự đối với nguồn tin trên. Vụ việc sau đó được chuyển đến các cơ quan tiến hành tố tụng tỉnh Bạc Liêu để điều tra, truy tố, xét xử.

b) Trong thực hành quyền công tố, kiểm sát điều tra, kiểm sát xét xử các vụ án hình sự

- *Thiếu trách nhiệm trong quá trình nghiên cứu, đánh giá chứng cứ, tài liệu trong vụ án dẫn đến oan sai hoặc bỏ lọt hành vi phạm tội..., điển hình như 02 vụ việc xảy ra tại Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên:* (1) Trong quá trình thực hành quyền công tố, kiểm sát điều tra, kiểm sát xét xử vụ án Hồ Văn Lâu và đồng phạm về tội “Tổ chức đánh bạc” và “Đánh bạc”, Kiểm sát viên đã thiếu trách nhiệm, sai lầm nghiêm trọng trong áp dụng Bộ luật hình sự dẫn đến bỏ lọt hành vi “Đánh bạc” của Lê Chí Thanh (bản án bị cấp phúc thẩm tuyên hủy để điều tra lại). (2) Kiểm sát viên được phân công thực hành quyền công tố, kiểm sát điều tra, kiểm sát xét xử vụ án Từ Phạm Quang Vinh và đồng phạm, phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, đã thiếu trách nhiệm, không làm rõ hành vi phạm tội của bị cáo; giai đoạn truy tố, xét xử bị cáo kêu oan, không nhận tội nhưng Kiểm sát viên không xem xét các tình tiết mâu thuẫn trong hồ sơ, dẫn đến vụ án bị hủy để điều tra lại, sau đó phải đình chỉ điều tra do không chứng minh được hành vi phạm tội.

- *Đề nghị cho bị cáo hưởng án treo không đúng quy định của pháp luật, điển hình như:* vụ việc xảy ra tại VKSND thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên, khi thực hành quyền công tố, kiểm sát điều tra, kiểm sát xét xử sơ thẩm vụ án Ân Anh Phong, phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, bị cáo có 01 tiền sự chưa được xóa, nhưng Kiểm sát viên vẫn đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo 36 tháng tù treo.

- *Không truy cứu trách nhiệm hình sự người có tội:* vụ việc xảy ra tại VKSND huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận năm 2001, khi Cơ quan CSĐT Công an huyện Bắc Bình kết thúc điều tra vụ án Khê Khắc Dục, phạm tội “Tham ô tài sản”, đã chuyển Kết luận điều tra và hồ sơ vụ án đến VKSND đề nghị truy tố; VKSND huyện Bắc Bình đã ra Cáo trạng, nhưng Kiểm sát viên không chuyển hồ sơ vụ án đến Tòa án để xét xử theo quy định mà bỏ vụ án ra khỏi sổ thụ lý. Khi vụ việc bị phát hiện thì vụ án đã hết thời hiệu truy cứu trách nhiệm hình sự.

- *Vi phạm quy định về Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động ngành Kiểm sát nhân dân, điển hình như:* (1) Vụ việc xảy ra tại VKSND huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng, khi giải quyết vụ án “Đánh bạc”, Kiểm sát viên đã có hành vi trao đổi nội dung vụ án và gợi ý bị can đưa 30 triệu đồng để giúp không bị xử lý hình sự. (2) Vụ việc xảy ra tại VKSND huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa, trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án “Đánh bạc”, Kiểm sát viên đã nhiều lần tiếp người nhà bị can tại nhà riêng, không kịp thời tố giác hành vi đưa hối lộ của người nhà bị can để xử lý theo quy định của pháp luật. (3) Vụ việc xảy ra tại VKSND thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, trong quá trình thực hành quyền công tố, kiểm sát điều tra, kiểm sát xét xử vụ án Hà Thị Kim Lan phạm tội “Đánh bạc”, Kiểm sát viên đã liên hệ, tiếp xúc, trao đổi, hướng dẫn cho bị can trong vụ án và có những lời nói không đúng chuẩn mực, đạo đức công chức...

2. Trong công tác kiểm sát thi hành án hình sự

Một số Kiểm sát viên thiếu trách nhiệm, lanh đao thiếu kiểm tra, đôn đốc, buông lỏng quản lý trong công tác thi hành án hình sự, không phát hiện được vi phạm của Tòa án, dẫn đến nhiều trường hợp người bị kết án phạt tù không có quyết định thi hành án, khi vụ việc bị phát hiện thì nhiều bản án hình sự đã hết thời hiệu thi hành, điển hình như:

- Vụ việc xảy ra tại VKSND huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước, Kiểm sát viên thiếu trách nhiệm, không kiểm sát chặt chẽ hồ sơ thi hành án để xảy ra hậu quả có 06 người bị kết án phạt tù nhưng chưa thi hành án.

- Vụ việc xảy ra tại VKSND huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre, Kiểm sát viên thiếu trách nhiệm trong công tác kiểm sát thi hành án hình sự, không phát hiện vi phạm của Toà án nhân dân huyện Chợ Lách trong việc không ra quyết định thi hành án đối với 03 bị cáo trong vụ án “Đánh bạc”.

- Một số vi phạm tương tự xảy ra tại Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai và VKSND huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị, Kiểm sát viên không phát hiện được vi phạm của Tòa án cùng cấp khi không ra quyết định thi hành án hình sự đối với người bị kết án phạt tù.

3. Một số vi phạm, thiếu sót khác

a) Không chuyển vụ việc xâm phạm hoạt động tư pháp đến Cơ quan điều tra Viện kiểm sát nhân dân tối cao để giải quyết theo thẩm quyền

Điển hình như: vụ việc xảy ra tại VKSND huyện Đăk R'lấp, tỉnh Đăk Nông, quá trình thực hành quyền công tố, kiểm sát điều tra vụ án hình sự về tội “Đe dọa giết người”, Kiểm sát viên nhận được đơn của bà Trần Thị Bé tố cáo cán bộ điều tra Cơ quan CSĐT Công an huyện Đăk R'lấp về hành vi nhận 03 triệu đồng của bà Bé để đi giám định thương tích, có dấu hiệu tội phạm tham nhũng xảy ra trong hoạt động tư pháp, nhưng không báo cáo cấp trên để chuyển đến Cơ quan điều tra VKSND tối cao giải quyết theo thẩm quyền. Mặt khác, Kiểm sát viên không phát hiện được các vi phạm của Điều tra viên trong việc đề xuất, áp dụng các biện pháp bảo vệ người tố cáo trong vụ án “Đe dọa giết người” dẫn đến hậu quả làm 02 người chết và 02 người bị thương.

b) Không phát hiện vi phạm, tội phạm thuộc thẩm quyền của Cơ quan điều tra VKSND tối cao trong quá trình thực hiện chức năng thực hành quyền công tố, kiểm sát hoạt động tư pháp

Theo Quy chế tiếp nhận, thu thập, quản lý, xử lý và giải quyết nguồn tin về tội phạm thuộc thẩm quyền của Cơ quan điều tra Viện kiểm sát nhân dân tối cao, ban hành kèm theo Quyết định số 565/QĐ-VKSTC ngày 29/12/2017 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao, thì các đơn vị thuộc VKSND tối cao, VKSND cấp cao, VKSND cấp tỉnh và VKSND cấp huyện, trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình có trách nhiệm tiếp nhận, chủ động phát hiện nguồn tin về tội phạm xâm phạm hoạt động tư pháp, tham nhũng chức vụ trong hoạt động tư pháp để chuyển đến Cơ quan điều tra VKSND tối cao xử lý theo thẩm quyền.

Như trên đã đề cập, trong thời gian từ tháng 12/2018 đến tháng 11/2021, Cơ quan điều tra VKSND tối cao đã khởi tố, điều tra 114 vụ án/140 bị can; kiểm tra, xác minh nguồn tin về tội phạm, ra quyết định không khởi tố 189 vụ việc thuộc thẩm quyền, đồng thời ban hành 215 kiến nghị xử lý, khắc phục, phòng ngừa vi phạm. Tuy nhiên trong tổng số 303 vụ án, vụ việc nêu trên, chỉ có 161 vụ án, vụ việc do VKSND các cấp phát hiện, chuyển đến Cơ quan điều tra VKSND tối cao theo Quy chế phối hợp; số còn lại (142 vụ án, vụ việc) VKSND các cấp không phát hiện được để chuyển đến Cơ quan điều tra. Trong đó, đặc biệt là các vi phạm, tội phạm xảy ra thuộc phạm vi trách nhiệm (thực hành quyền công tố, kiểm sát hoạt động tư pháp) của VKSND, điển hình là một số dạng vi phạm, thiếu sót sau:

- Trong quá trình điều tra vụ án hình sự, Điều tra viên có hành vi viết thêm một số nội dung quan trọng vào biên bản hỏi cung bị can, dẫn đến làm sai lệch hồ sơ vụ án, phải đình chỉ điều tra bị can; có trường hợp Điều tra viên thu thập hồ sơ, tài liệu không đầy đủ, đề xuất không xử lý hình sự đối với người phạm tội, dẫn đến bỏ lọt tội phạm; có trường hợp Cơ quan điều tra ra quyết định trả vật chứng không đúng với quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, có dấu hiệu của hành vi ra quyết định trái pháp luật... Nhưng quá trình thực hành quyền

công tố, kiểm sát điều tra, Kiểm sát viên không phát hiện được vi phạm để chuyển đến Cơ quan điều tra VKSND tối cao giải quyết theo thẩm quyền.

- Trong quá trình xét xử, Thẩm phán xử cho bị cáo được hưởng án treo, mặc dù bị cáo có tiền án chưa được xóa án tích; có trường hợp Thẩm phán ra quyết định áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời trong khi vụ án đang tạm đình chỉ... Các hành vi trên của Thẩm phán có dấu hiệu ra bản án, quyết định trái pháp luật; nhưng quá trình thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử, Kiểm sát viên không phát hiện được để báo cáo kháng nghị, chuyển Cơ quan điều tra VKSND tối cao để giải quyết theo thẩm quyền.

- Trong quá trình thi hành án dân sự, Chấp hành viên không sử dụng biên lai theo quy định để thu tiền của người phải thi hành án, sau đó giữ lại chi tiêu cá nhân; Chấp hành viên không xác minh điều kiện thi hành án, không làm rõ nguồn gốc tài sản, nhưng đã ra quyết định cưỡng chế kê biên, bán đấu giá tài sản trái quy định; Thủ kho, Kế toán có hành vi chiếm đoạt tiền quỹ thi hành án, vật chứng của vụ án trị giá nhiều tỷ đồng, trong thời gian dài... Tuy nhiên khi trực tiếp kiểm sát đối với từng vụ việc hoặc kiểm sát đột xuất, định kỳ hàng tháng, hàng năm, Kiểm sát viên không phát hiện được các vi phạm nêu trên để chuyển đến Cơ quan điều tra VKSND tối cao.

- Trong thời gian qua, Cơ quan điều tra VKSND tối cao đã xác minh, điều tra 63 vụ việc thiếu trách nhiệm để người bị giam giữ trốn (hoặc chết), trong đó nhiều vụ việc rất nghiêm trọng, như: cán bộ quản giáo buông lỏng quản lý, thiếu trách nhiệm trong kiểm tra giám sát, dẫn đến bị can, phạm nhân lợi dụng sơ hở mang cưa vào cưa song sắt, khoét tường trong thời gian dài để bỏ trốn; bị can, phạm nhân đánh nhau nhiều lần, nhiều ngày nhưng không được ngăn chặn, xử lý dẫn đến tử vong... Trong số các vụ việc nêu trên, nhiều vụ việc Viện kiểm sát không thông báo kịp thời cho Cơ quan điều tra VKSND tối cao để giải quyết theo thẩm quyền.

II. MỘT SỐ VẤN ĐỀ CẦN RÚT KINH NGHIỆM

Để phòng ngừa vi phạm, tội phạm, nhằm thực hiện nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật trong thực thi công vụ; Viện trưởng VKSND tối cao yêu cầu Thủ trưởng các đơn vị, Viện trưởng VKSND cấp cao 1, 2, 3 và Viện trưởng VKSND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thực hiện nghiêm các nội dung sau:

- Chú trọng công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, rèn luyện phẩm chất đạo đức, ý thức trách nhiệm đối với cán bộ, công chức, đặc biệt là công chức giữ chức danh tư pháp. Tăng cường kiểm tra, thanh tra định kỳ và đột xuất nhằm kịp thời phát hiện, xử lý, phòng ngừa vi phạm, tội phạm xảy ra trong đơn vị.
- Tăng cường công tác tập huấn nghiệp vụ nhằm nâng cao trình độ, kinh nghiệm, kỹ năng của đội ngũ công chức giữ chức danh tư pháp; đề ra các giải pháp nâng cao chất lượng công tác thực hành quyền công tố, kiểm sát hoạt động tư pháp nhằm hạn chế vi phạm, thiểu sót.
- Tiếp tục quán triệt và thực hiện nghiêm túc Quy chế 565 ngày 29/12/2017 của Viện trưởng VKSND tối cao về việc tiếp nhận, thu thập, quản

lý, xử lý và giải quyết nguồn tin về tội phạm thuộc thẩm quyền của Cơ quan điều tra VKSND tối cao. Quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ, kịp thời phát hiện vi phạm, tội phạm xâm phạm hoạt động tư pháp, tham nhũng chức vụ xảy ra trong hoạt động tư pháp để chuyển đến Cơ quan điều tra VKSND tối cao xử lý theo quy định của pháp luật.

Đề nghị Thủ trưởng các đơn vị thuộc VKSND tối cao, Viện trưởng VKSND cấp cao 1, 2, 3 và Viện trưởng VKSND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tổ chức quán triệt nội dung Thông báo đến toàn thể công chức trong cơ quan, đơn vị để rút kinh nghiệm chung./.v

Noi nhận:

- Đ/c Viện trưởng VKSTC (thay báo cáo);
- Các đ/c Phó Viện trưởng VKSTC (thay b/cáo);
- Các đơn vị thuộc VKSND tối cao (để th/hiện);
- VKSND cấp cao 1,2,3; VKSND cấp tỉnh (để th/hiện);
- Lưu: VT, C1.





PHỤ LỤC
BẢNG TỔNG HỢP CÁC KIÊN NGHỊ CỦA CƠ QUAN ĐIỀU TRA
VKSND TỐI CAO

*(ban hành kèm theo Thông báo số 281/TB-VKSTC ngày 23/11/2021
của VKSND tối cao)*

STT	SỐ KIÊN NGHỊ	THỜI GIAN BAN HÀNH	NƠI NHẬN
1	02/VKSTC - C1(P4)	14/01/2019	Viện trưởng VKSND tỉnh Bình Định
2	13/VKSTC - C1(P3)	20/3/2019	Viện trưởng VKSND tỉnh Thanh Hóa
3	22/VKSTC - C1(P4)	17/4/2019	Viện trưởng VKSND tỉnh Quảng Trị
4	44/VKSTC - C1(P3)	05/6/2019	Viện trưởng VKSND tỉnh Thái Nguyên
5	55/VKSTC - C1(P5)	04/7/2019	Viện trưởng VKSND tỉnh Bến Tre
6	57/VKSTC - C1(P8)	12/7/2019	Viện trưởng VKSND tỉnh Sơn La
7	67/VKSTC - C1(P9)	16/8/2019	Viện trưởng VKSND tỉnh Gia Lai
8	88/VKSTC - C1(P5)	06/11/2019	Viện trưởng VKSND tỉnh Bình Phước
9	93/VKSTC - C1(P3)	08/11/2019	Viện trưởng VKSND tỉnh Thanh Hóa
10	96/VKSTC - C1(P8)	11/11/2019	Viện trưởng VKSND tỉnh Bắc Kạn
11	100/VKSTC - C1(P9)	14/11/2019	Viện trưởng VKSND tỉnh Kon Tum
12	109/VKSTC - C1(P4)	29/11/2019	Viện trưởng VKSND tỉnh Phú Yên
13	113/VKSTC - C1(P9)	29/11/2019	Viện trưởng VKSND tỉnh Đăk Nông
14	22/VKSTC - C1(P4)	23/4/2020	Viện trưởng VKSND tỉnh Phú Yên
15	31/VKSTC - C1(P5)	10/6/2020	Viện trưởng VKSND tỉnh Bình Thuận
16	33/VKSTC - C1(P10)	10/6/2020	Viện trưởng VKSND tỉnh Bạc Liêu
17	42/VKSTC - C1(P4)	23/7/2020	Viện trưởng VKSND tỉnh Khánh Hòa
18	44/VKSTC - C1(P4)	23/7/2020	Viện trưởng VKSND tỉnh Khánh Hòa
19	50/VKSTC - C1(P3)	10/8/2020	Viện trưởng VKSND tỉnh Thái Nguyên
20	52/VKSTC - C1(P10)	13/8/2020	Viện trưởng VKSND tỉnh Sóc Trăng
21	74/VKSTC - C1(P5)	12/11/2020	Viện trưởng VKSND tỉnh Bình Thuận
22	87/VKSTC - C1(P8)	30/11/2020	Viện trưởng VKSND tỉnh Cao Bằng
23	91/VKSTC - C1(P3)	30/11/2020	Viện trưởng VKSND tỉnh Lạng Sơn
24	94/VKSTC - C1(P4)	30/11/2020	Viện trưởng VKSND tỉnh Bình Định
25	05/VKSTC - C1(P5)	27/01/2021	Viện trưởng VKSND tỉnh Bình Phước
26	07/VKSTC - C1(P5)	17/02/2021	Viện trưởng VKSND tỉnh Bình Phước

STT	SỐ KIẾN NGHỊ	THỜI GIAN BAN HÀNH	NƠI NHẬN
27	13/VKSTC - C1(P9)	13/4/2021	Viện trưởng VKSND tỉnh Lâm Đồng
28	18/VKSTC - C1(P4)	18/5/2021	Viện trưởng VKSND tỉnh Phú Yên
29	29/VKSTC - C1(P2)	01/7/2021	Viện trưởng VKSND thành phố Hà Nội
30	35/VKSTC-C1(P1)	03/11/2021	Viện trưởng VKSND tỉnh Thái Nguyên